

BẢN TIN TÀI CHÍNH

THÁNG 09/2013

www.fpts.com.vn

BẢN TIN SỐ 09.2013

THÔNG TIN VĨ MÔ

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

Tài chính Ngân hàng

Thị trường Chứng khoán

THÔNG TIN PHÁP LUẬT

GÓC TRAO ĐỔI DN

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 71 Nguyễn Chí Thanh

Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3773 7070

Fax: (84-4) 3773 9058

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

29 - 31 Nguyễn Công Trứ,

P. Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 6290 8686

Fax: (84-8) 6291 0607

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

124 Nguyễn Thị Minh Khai

Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

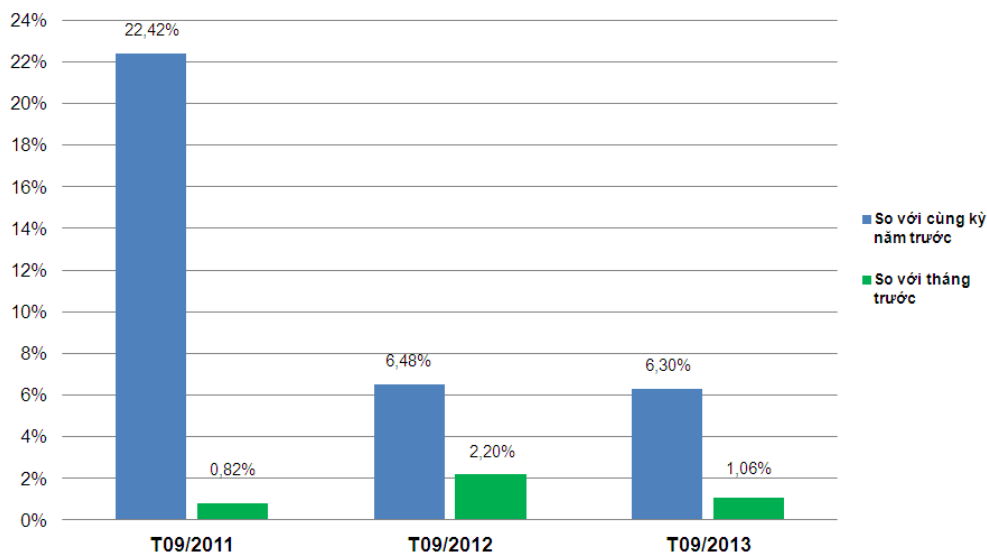
Điện thoại: (84-511) 3553 666

Fax: (84-511) 3553 888

THÔNG TIN VĨ MÔ

Chỉ số tháng 9/2013	Tăng/giảm so với tháng trước	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)	+ 1,06%	+ 6,3%
Chỉ số sản xuất công nghiệp	+ 0,5%	+ 5,6%
Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu DVTĐ	+ 3,18%	+ 14,44%
Tổng kim ngạch xuất khẩu	- 5,2%	+ 20%
Tổng kim ngạch nhập khẩu	+ 2,5%	+ 24%

Mức tăng CPI tháng 09 hàng năm



Nguồn: Tổng cục thống kê - GSO

Chỉ số tiêu dùng tháng 9/2013 tăng 1,06% so với tháng trước

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2013 tăng 1,06% so với tháng trước, trong đó nhóm giáo dục tăng cao nhất với 9,38% (*Dịch vụ giáo dục tăng 10,66%*), mức tăng này đã đóng góp 0,54% vào tổng mức tăng CPI chung cả nước. Chỉ số giá tháng này tăng chủ yếu do các yếu tố sau: (1) Giá điện được điều chỉnh tăng thêm 5% từ ngày 01/08/2013; (2) Một số địa phương tiếp tục thực hiện lộ trình tăng học phí; (3) Nhu cầu tiêu dùng vật phẩm phục vụ học tập của học sinh vào năm học mới tăng cao.

Các nhóm hàng hóa, dịch vụ có chỉ số giá tăng dưới 1% hoặc giảm gồm: Nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,91%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,65%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,29%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,23%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,22%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,09%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,04%; giao thông giảm 0,24%; bưu chính viễn thông giảm 0,01%.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2013 tăng 4,63% so với tháng 12/2012 và tăng 6,30% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân chín tháng năm nay tăng 6,83% so với bình quân cùng kỳ năm 2012.

Không nằm trong rõ các mặt hàng tính chỉ số giá, chỉ số giá vàng tháng 9/2013 tăng 1,97% so với tháng trước; giảm 18,6% so với tháng 12/2012; giảm 16,13% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 9/2013 giảm 0,26% so với tháng trước; tăng 1,32% so với tháng 12/2012; tăng 1,3% so với cùng kỳ năm 2012.

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 9 ước tính đạt 11,3 tỷ USD giảm 5,2% so với tháng trước

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 9 ước tính đạt 11,3 tỷ USD, giảm 5,2% so với tháng trước và tăng 20% so với cùng kỳ năm 2012. Tính chung chín tháng, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính đạt 96,5 tỷ USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong chín tháng năm nay, một số mặt hàng đạt mức kim ngạch xuất khẩu tăng cao so với cùng kỳ năm trước là: Điện thoại các loại và linh kiện; hàng dệt, may; điện tử, máy tính và linh kiện; giày dép; gỗ và sản phẩm gỗ; phương tiện vận tải và phụ tùng; túi xách, ví, va li, mũ, ô dù; rau quả... Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm so với cùng kỳ năm trước là: dầu thô, gạo, cao su và than đá.

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 9 ước tính đạt 11,6 tỷ USD, tăng 2,5% so với tháng trước và tăng 24% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung chín tháng, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt 96,6 tỷ USD, tăng 15,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong chín tháng năm nay, một số mặt hàng đạt mức kim ngạch nhập khẩu tăng cao so với cùng kỳ năm trước như: Điện tử máy tính và linh kiện; vải; chất dẻo; nguyên phụ liệu dệt may, giày, dép; thức ăn gia súc và nguyên phụ liệu... Một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu giảm so với cùng kỳ năm trước như: Xăng dầu; cao su; dầu mỡ động thực vật; khí đốt hóa lỏng.

Trong tám tháng năm nay, xuất siêu hàng hóa thực hiện là 176 triệu USD; tháng 9 nhập siêu ước tính 300 triệu USD;

tính chung chín tháng, nhập siêu 124 triệu USD, bằng 0,1% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu, trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 9.574 triệu USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài xuất siêu 9.450 triệu USD.

Thu hút vốn FDI trong tháng 9 năm 2013

Theo Cục đầu tư nước ngoài, tính đến ngày 20/09/2013 cả nước có 872 dự án mới được cấp GCNĐT với tổng vốn đăng ký là 9,294 tỷ USD, tăng 34,9% so với cùng kỳ năm 2012 và 340 lượt dự án đăng ký tăng vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm là 5,71 tỷ USD, tăng 37,9% so với cùng kỳ năm 2012. Tính chung cả cấp mới và tăng vốn, các nhà đầu tư nước ngoài đã đăng ký đầu tư vào Việt Nam 15,005 tỷ USD, tăng 36,1% so với cùng kỳ năm 2012. Trong chín tháng đầu năm 2013, ước tính các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đã giải ngân được 8,62 tỷ USD, tăng 6,4% với cùng kỳ năm 2012.

Trong 9 tháng đầu năm 2013, có 48 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam, Nhật Bản là nước dẫn đầu, Singapore đứng vị trí thứ 2 và Hàn Quốc đứng vị trí thứ 3. Trong 18 ngành lĩnh vực nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư, lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút được nhiều sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài nhất. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ 2. Đứng thứ 3 là lĩnh vực hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ. Trong chín tháng đầu năm 2013, không kể dầu khí ngoài khơi các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 50 tỉnh thành phố, trong đó Thanh Hóa là địa phương thu hút nhiều vốn FDI nhất, Thái Nguyên đứng thứ 2 và Hải Phòng đứng thứ 3.

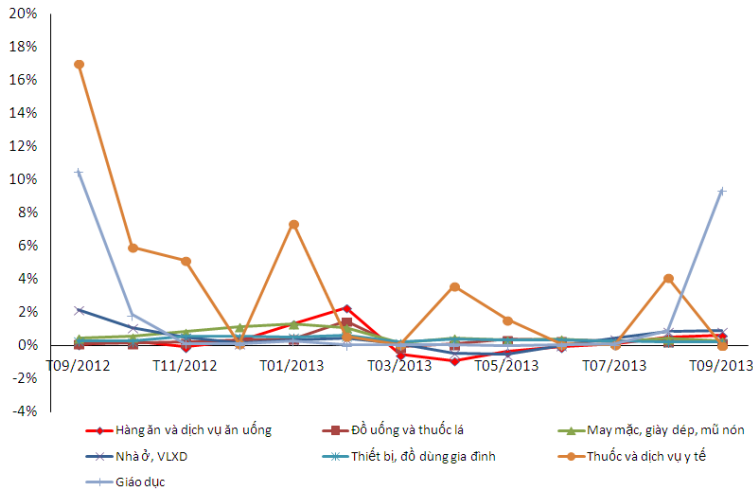
Một số dự án lớn được cấp phép trong 9 tháng đầu năm 2013

Dự án Công ty TNHH lọc hóa dầu Nghi Sơn (Thanh Hóa) của nhà đầu tư Nhật Bản điều chỉnh tăng vốn đầu tư 2,8 tỷ USD; Dự án Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên của nhà đầu tư Singapore với tổng vốn đầu tư 2 tỷ USD để sản xuất và lắp ráp các sản phẩm điện tử; Dự án Công ty TNHH LG Electronics Việt Nam Hải Phòng của nhà đầu tư Hàn Quốc với tổng vốn đầu tư 1,5 tỷ USD để sản xuất và lắp ráp các sản phẩm điện, điện tử; Dự án Công ty TNHH Bus Industrial Center của nhà đầu tư Liên bang Nga với tổng vốn đầu tư 1 tỷ USD để xây dựng nhà máy lắp ráp và sản xuất phụ tùng xe ô tô buýt và các dịch vụ hỗ trợ khác tại Bình Định; Dự án Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam tại Bắc Ninh điều chỉnh tăng vốn 1 tỷ USD.

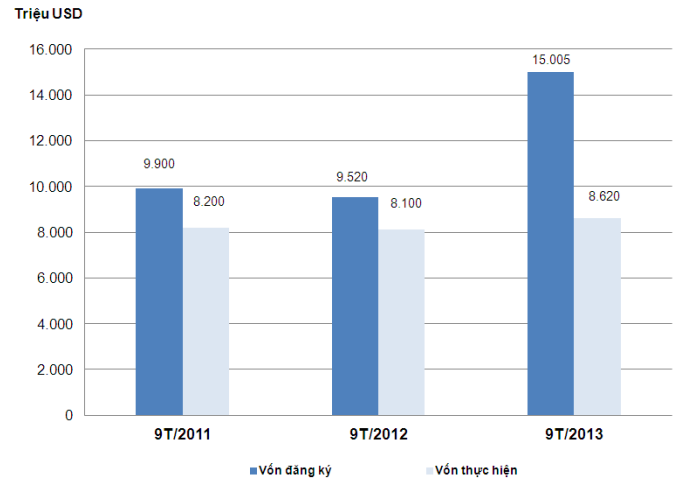
(FPTS Tổng hợp)

Thông số vĩ mô

Biến động chỉ số giá các nhóm ngành

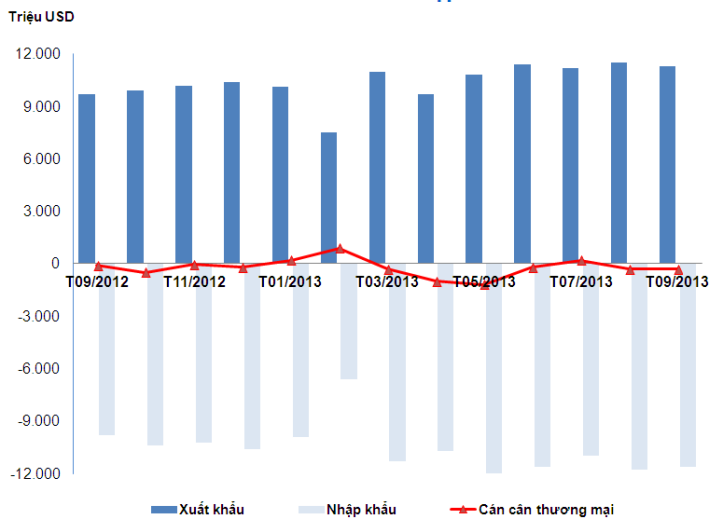


Vốn FDI 9 tháng qua các năm

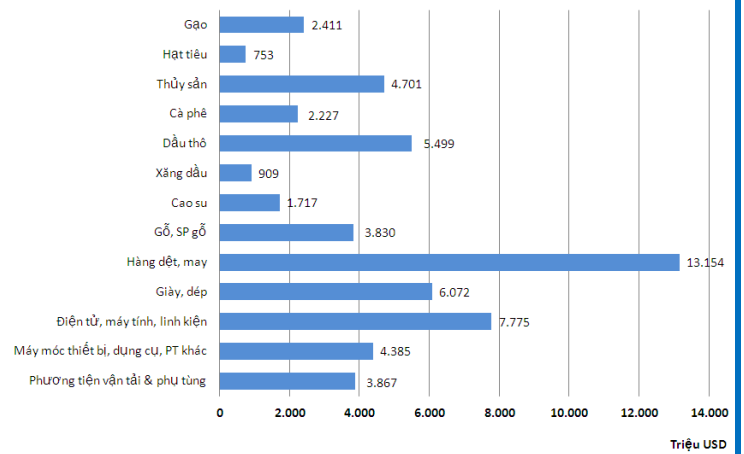


Nguồn: GSO, FIA

Tình hình Xuất nhập khẩu

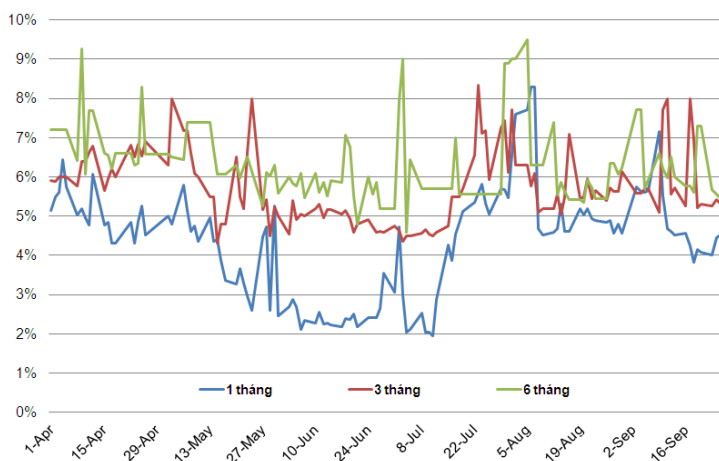


Kim ngạch xuất khẩu 9 tháng đầu năm 2013

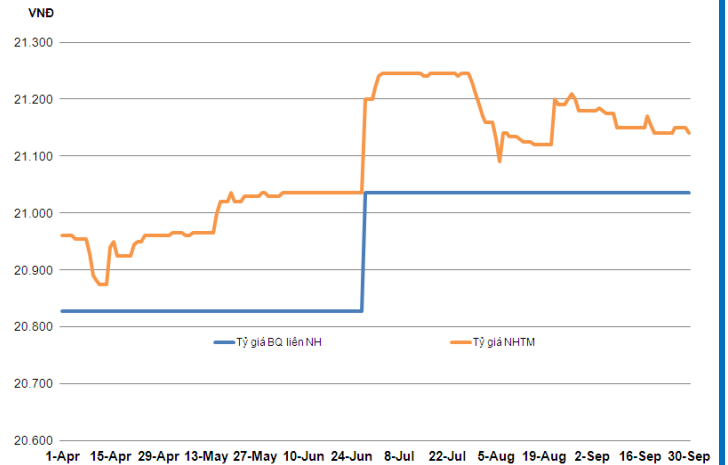


Nguồn: GSO

Biến động LSBQ liên NH từ 04/2013 đến 09/2013



Biến động tỷ giá BQ liên NH và tỷ giá NHTM



Nguồn: SBV, VCB

I. THÔNG TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Đường cong lãi suất đã dần hình thành

Trần lãi suất huy động đã được dỡ bỏ từng phần nhưng mặt bằng lãi suất vẫn ổn định, kỷ luật thị trường được thiết lập. Đặc biệt, hiện đường cong lãi suất đã dần được hình thành phù hợp với cơ chế thị trường trong điều kiện không biến động.

Trong 9 tháng đầu năm 2013, trên cơ sở đánh giá diễn biến của lạm phát, sự ổn định của thị trường ngoại hối và tỷ giá, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) nhận thấy dư địa giảm trần lãi suất huy động bằng VND không còn nhiều, vì vậy mức trần lãi suất huy động các kỳ hạn chỉ giảm khoảng 1%/năm (trần lãi suất kỳ hạn dưới 12 tháng giảm từ mức 8%/năm cuối 2012 xuống 7,5%/năm vào cuối tháng 3/2013, từ cuối tháng 6/2013 chỉ quy định trần lãi suất kỳ hạn dưới 6 tháng tối đa là 7%/năm).

Trần lãi suất huy động được điều hành linh hoạt phù hợp với diễn biến thị trường tiền tệ và tình hình thực tế của từng TCTD. Theo đó, trần lãi suất được quy định ở mức hợp lý, phù hợp với kỳ hạn, điều chỉnh đồng bộ phù hợp với các mức lãi suất điều hành; từng bước nới lỏng quy định trần lãi suất phù hợp với diễn biến trên thị trường tiền tệ, tình hình thanh khoản của các TCTD, qua đó từng bước giảm quy định hành chính, tạo điều kiện cho các TCTD huy động vốn với lãi suất thỏa thuận với khách hàng, phù hợp với cơ chế thị trường. Thực tế, đến cuối tháng 6/2013, NHNN đã bỏ quy định trần lãi suất đối với kỳ hạn từ 6 tháng đến 12 tháng, từ đó, tạo sự linh hoạt tạo điều kiện cho TCTD linh hoạt áp dụng quy định trần lãi suất. Nếu trước đây TCTD ấn định lãi suất huy động sát mức trần, thì nay mức trần lãi suất huy động được quy định ở mức đủ cao để TCTD có thanh khoản tốt có thể ấn định lãi suất thấp xa so với mức trần, TCTD có nhu cầu huy động vốn lớn có thể ấn định lãi suất huy động sát mức trần.

Với việc thực hiện chủ động, linh hoạt quy định trần lãi suất huy động bằng VND, mặt bằng lãi suất huy động đã giảm mạnh. Hiện nay, lãi suất huy động của các TCTD phổ biến: không kỳ hạn và kỳ hạn dưới 1 tháng ở mức 1 – 1,2%/năm, kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng ở mức 5 – 7%/năm, kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng ở mức 6,5 – 7,5%/năm, kỳ hạn từ 12 tháng trở lên ở mức 7,5 –

9%/năm, phù hợp với kỳ vọng lạm phát đến cuối năm 2013 và cả năm 2014.

Việc giảm lãi suất huy động tạo điều kiện cho các TCTD giảm mạnh lãi suất cho vay qua đó chia sẻ khó khăn đối với các doanh nghiệp. Đến nay mặt bằng lãi suất huy động và cho vay đã trở về mức lãi suất của giai đoạn 2005 - 2006, thấp hơn năm 2007, lãi suất đã không còn là cản trở đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân. Hiện lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên hiện ở mức 7 - 9%/năm, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh ở mức 9 - 11%/năm, trong đó, đối với khách hàng tốt lãi suất cho vay chỉ từ 6,5 - 7%/năm.

Mặc dù NHNN đã bỏ quy định trần lãi suất kỳ hạn từ 6 tháng trở lên nhưng tính trật tự, kỷ luật trên thị trường vẫn được duy trì, không có tình trạng cạnh tranh không lành mạnh về lãi suất giữa các TCTD với nhau nhằm chèo kéo khách hàng, người gửi tiền gửi tiền với kỳ hạn dài hơn, không rút tiền từ TCTD này gửi sang TCTD khác để hưởng chênh lệch lãi suất.

Theo đánh giá, hiện đường cong lãi suất đã dần được hình thành (kỳ hạn ngắn có lãi suất thấp, kỳ hạn dài có lãi suất cao) phù hợp với cơ chế thị trường trong điều kiện không biến động. Đường cong lãi suất hình thành thể hiện việc phân bổ nguồn vốn trong nền kinh tế hợp lý hơn, các TCTD có thể huy động được nguồn vốn dài hạn và ổn định hơn, giảm chênh lệch kỳ hạn giữa tài sản có và tài sản nợ.

Cũng theo NHNN, mặc dù lãi suất huy động giảm mạnh nhưng người dân vẫn yên tâm gửi tiền vào các TCTD với kỳ hạn dài hơn cho thấy gửi tiền vẫn là kênh đầu tư an toàn và hiệu quả nhất hiện nay so với các kênh đầu tư khác trong điều kiện lạm phát hiện nay và mục tiêu ổn định tỷ giá. Theo thống kê, đến giữa tháng 9/2013, tiền gửi VND của dân cư tăng 13,78% so với cuối năm 2012.

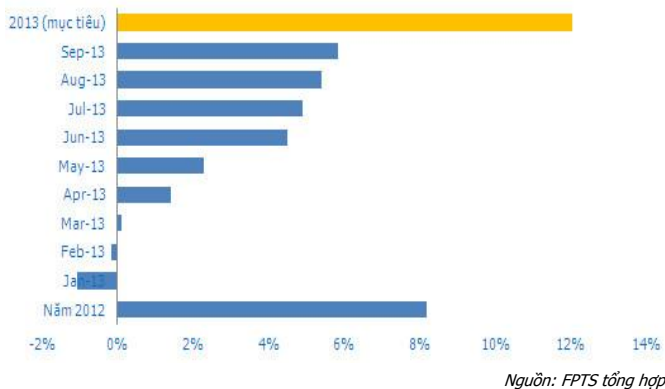
Các ngân hàng chạy đua tăng trưởng tín dụng

Theo Vụ Chính sách Tiền tệ – NHNN, tính đến hết tháng 8/2013, tăng trưởng tín dụng của hệ thống ngân hàng đạt 6,45% so với cuối năm 2012. Điều này cho thấy những đợt điều chỉnh trần lãi suất huy động của

NHNN trong các quý trước đã phát huy tác dụng. Trước đó, số liệu của NHNN cho thấy, tính đến ngày 30/07, tăng trưởng tín dụng cả hệ thống chỉ đạt 5,15% làm dấy lên lo ngại mục tiêu tăng trưởng tín dụng có thể không đạt được trong năm nay.

Vì vậy, ngay từ đầu Quý III/2013, các NH bắt đầu cuộc đua nước rút nhằm kéo tăng trưởng tín dụng những tháng còn lại của năm đảm bảo đạt lợi nhuận theo kế

Tăng trưởng tín dụng bình quân theo tháng trong năm 2013



hoạch cho các NH và phù hợp với “room” tăng trưởng tín dụng đã được NHNN phê duyệt.

Thực tế, từ đầu Quý III/2013, tín dụng của hầu hết các NH đều có sự tăng trưởng đáng kể. Thống kê của TP Hà Nội cho biết tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng trên địa bàn đến cuối tháng 9 năm 2013 tăng 3,5% so với cuối năm 2012. Tại TP Hồ Chí Minh, dư nợ riêng cho vay VND ước tính đến 31/08 khoảng 743.665 tỉ đồng, tăng 11,55% so với cuối năm 2012.

Cụ thể, hiện các ngân hàng đều đang tích cực cho vay: HDBank đón đầu nhu cầu vốn để chuẩn bị hàng hóa cho mùa kinh doanh tết của DN bằng cách dành 20 triệu USD cho vay với lãi suất chỉ 3%/năm. Chương trình dành cho các DN có nhu cầu bổ sung vốn lưu động phục vụ các phương án, dự án sản xuất kinh doanh hàng xuất nhập khẩu. Ngoài ra, cũng tại HDBank, DN còn có cơ hội tham gia gói tín dụng ưu đãi với lãi suất chỉ 8%/năm với quy mô lên đến 1.000 tỷ đồng.

Ngân hàng Viet Capital Bank cũng sẽ tài trợ nguồn vốn ưu đãi lên đến 1.000 tỷ đồng cho DN với lãi suất chỉ từ 9,99%/năm cho 6 tháng đầu tiên và lãi suất từ 11 - 11,5%/năm trong 6 tháng tiếp theo. Cùng với đó, Viet Capital Bank cũng đang triển khai gói tín dụng ưu đãi dành cho DN mới như “Kết nối DN”, với mức lãi suất

6,99%/năm nhằm mục đích tạo ra một chuỗi hỗ trợ lãi suất toàn diện dựa theo chu kỳ, nhu cầu sử dụng vốn của tất cả các đối tượng DN khác nhau.

Không chỉ tập trung hỗ trợ DN, Ngân hàng TMCP Đại Á (DaiABank) có 2 gói tín dụng 2.000 tỷ đồng với lãi suất ưu đãi 9,99%/năm đối với khách hàng cá nhân và 9% đối với khách hàng DN. Gói tín dụng ưu đãi lãi suất 9%/năm dành cho DN sản xuất - kinh doanh thuộc các lĩnh vực (trừ bất động sản, đầu tư chứng khoán, sắt thép, thi công xây dựng, xây lắp công trình) có nhu cầu vay vốn bổ sung vốn lưu động. Gói tín dụng lãi suất 9,99%/năm áp dụng cho cá nhân, hộ gia đình có tài sản bảo đảm cho khoản vay phục vụ nhu cầu mua nhà, xây dựng, sửa chữa nhà ở, mua xe ô tô, sản xuất - kinh doanh. Lãi suất 9,99%/năm được áp dụng trong 6 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 trở đi áp dụng lãi suất thông thường.

Góp phần đẩy mạnh tín dụng những tháng cuối năm, Ngân hàng Nhà nước cũng đã chỉ đạo các TCTD tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp tín dụng, lãi suất đã được triển khai từ năm 2012 như tiếp tục cho vay ngoại tệ ngắn hạn đối với nhu cầu vốn trong nước phục vụ xuất khẩu, cho vay để nhập khẩu xăng dầu, thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khách hàng, miễn, giảm lãi vốn vay...

(Theo www.taichinhdientu.vn)

Tỷ giá ổn định, không còn là nỗi lo

Trong 9 tháng đầu năm 2013, mặc dù chỉ có tháng 1 giảm (- 0,08%) và 8 tháng tăng, song bình quân 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước chỉ tăng 0,52%, thấp hơn so với bình quân thời kỳ 2006 - 2011 (tăng 4,75%).

Sự ổn định của giá USD như trên chủ yếu do những nguyên nhân dưới đây:

Thứ nhất, cán cân thương mại đã chuyển từ nhập siêu lớn sang xuất siêu hoặc nhập siêu thấp. Nếu năm 2008, Việt Nam nhập siêu gần 18,03 tỷ USD, năm 2009 nhập siêu gần 12,86 tỷ USD, năm 2010 nhập siêu gần 12,61 tỷ USD, năm 2011 nhập siêu trên 9,84 tỷ USD, thì năm 2012 xuất siêu 780 triệu USD và 9 tháng đầu năm nay ước nhập siêu 124 triệu USD.

Thứ hai, lượng ngoại tệ vào Việt Nam từ các nguồn có dấu hiệu tăng lên và đạt khá. Vốn FDI 8 tháng đạt 7,6 tỷ

USD, tăng 3,8% so với cùng kỳ năm trước. Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) thực hiện 9 tháng đạt 3,13 tỷ USD, tăng 8,68% so với cùng kỳ năm trước, dự đoán cả năm có thể vượt mốc 4 tỷ USD, cao nhất từ trước đến nay. Kiều hối do Việt kiều và lao động làm việc ở nước ngoài gửi về nước năm 2012 lần đầu tiên vượt qua mốc 10 tỷ USD; năm 2013 có thể vượt qua kỷ lục của năm 2012...

Thứ ba, lạm phát đã được kiềm chế trong năm 2012 và tiếp tục được kiềm chế trong năm 2013, làm cho nhu cầu tìm nơi trú ẩn là vàng và ngoại tệ mạnh không còn lớn như những năm lạm phát cao. Hơn thế nữa, tâm lý găm giữ ngoại tệ làm cho tình trạng đô la hóa khá cao trước đây cũng có xu hướng giảm, nên nhiều doanh nghiệp và người dân bán ngoại tệ.

Thứ tư, lãi suất tiền gửi bằng ngoại tệ thấp hơn nhiều so với lãi suất tiền gửi bằng nội tệ, lại có thông điệp của Ngân hàng Nhà nước về điều hành tỷ giá ngay từ đầu năm và tương đối kịp thời trong 3 lần thị trường tăng giá, nên nhiều người bán ngoại tệ lấy VND gửi vào ngân hàng...

Theo đó, Ngân hàng Nhà nước được đánh giá là đã thành công trong thời gian qua khi giữ được sự ổn định của tỷ giá và giảm được tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế. Điểm sáng này giúp việc điều hành chính sách tiền tệ chủ động hơn. Và triển vọng của tỷ giá USD/VND trong ngắn hạn cũng khá rõ khi Ngân hàng Nhà nước đã có nhiều biện pháp chủ động và liên tục đưa ra các thông điệp rõ ràng để giữ ổn định.

Việc điều hành linh hoạt tỷ giá mua vào USD của Ngân hàng Nhà nước đã khuyến khích các tổ chức tín dụng bán ngoại tệ cho Ngân hàng Nhà nước, qua đó tăng dự trữ ngoại hối nhà nước và điều chỉnh linh hoạt tỷ giá bán ra nhằm can thiệp thị trường, phù hợp với mục tiêu ổn định thị trường.

Ngoài ra, Ngân hàng Nhà nước đã kết hợp chặt chẽ việc điều hành chính sách quản lý tỷ giá và thị trường ngoại tệ, với các công cụ chính sách tiền tệ để điều hòa lượng tiền VND cung ứng khi mua ngoại tệ, tăng dự trữ ngoại hối nhà nước nhằm không gây áp lực lên lạm phát và không ảnh hưởng đến điều hành tỷ giá.

Báo cáo của Ngân hàng Nhà nước khẳng định, cùng với việc theo dõi sát diễn biến thị trường và thực hiện các biện pháp điều hành cần thiết khi thị trường có biến động bất thường (như thời điểm từ cuối tháng 2 đến đầu tháng 3 và từ giữa tháng 5 đến hết tháng 7), Ngân hàng Nhà nước đã kịp thời khẳng định quyết tâm duy trì ổn định thị trường ngoại tệ và tỷ giá theo đúng định hướng đã công bố.

Ngân hàng Nhà nước đã yêu cầu một số ngân hàng thương mại lớn tăng cường bán ngoại tệ can thiệp trên thị trường và Ngân hàng Nhà nước sẵn sàng bán ngoại tệ can thiệp với mức tỷ giá hợp lý; chủ động phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm nhằm ổn định thị trường.

Nhờ triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp ổn định thị trường, từ đầu năm đến nay, thị trường ngoại tệ và tỷ giá về cơ bản diễn biến ổn định, phù hợp với diễn biến cung cầu ngoại tệ trên thị trường và góp phần thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định cung cầu ngoại tệ. Bên cạnh đó, đảm bảo an toàn hệ thống tổ chức tín dụng, tăng niềm tin vào đồng Việt Nam. Những biến động bất thường trong một số thời điểm đã được Ngân hàng Nhà nước can thiệp kịp thời nên thị trường ngoại tệ và tỷ giá đã nhanh chóng ổn định trở lại.

(Theo Báo đầu tư và Vietnam Plus)

II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

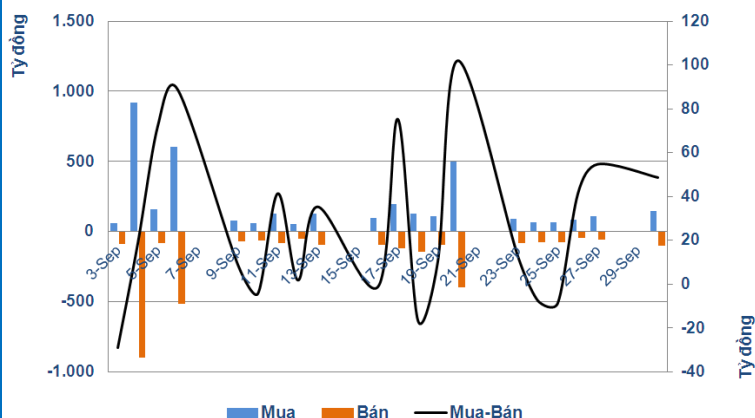
A. Tổng hợp thị trường

Biến động thị trường tháng 9/2013

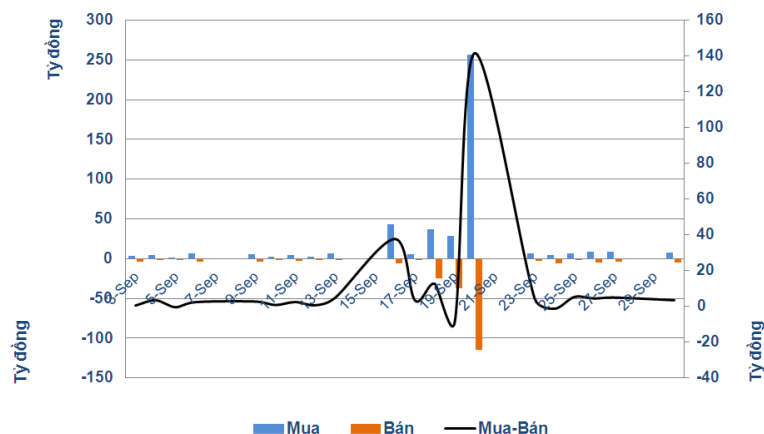
Chỉ tiêu	ĐVT	VN-Index	VN30-Index	HNX-Index	HNX30-Index	UPCOM-Index
Chỉ số đầu tháng	Điểm	472,17	527,92	60,65	110,89	42,11
Chỉ số cuối tháng	Điểm	492,63	551,56	60,95	113,28	41,90
Tăng/giảm chỉ số trong tháng	Điểm	20,46	23,64	0,3	2,39	-0,21
Tỷ lệ tăng/giảm chỉ số	%	4,33	4,48	0,49	2,16	-0,50
Tổng khối lượng giao dịch	Triệu cổ phiếu	951,41	354,20	572,59	355,48	10,28

Giao dịch NĐTNN trên 2 sàn tháng 9/2013

Giao dịch NĐTNN sàn HOSE tháng 9/2013



Giao dịch NĐTNN sàn HNX tháng 9/2013



Top 10 mã CP tăng/giảm trên 2 sàn trong tháng 9/2013

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 03/09 (đồng)	Giá ngày 30/09 (đồng)	Thay đổi (%)
-------	--------------	-----------------------	-----------------------	--------------

HOSE - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG

NHW	Công ty Cổ phần Ngô Han	8.600	13.200	53%
HTL (*)	Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	10.700	16.000	50%
PVT	Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	6.500	9.000	38%
DRH	Công ty cổ phần Đầu tư Căn nhà Mơ ước	1.700	2.200	29%
VHG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Sản xuất Việt - Hàn	8.800	11.300	28%
DCL	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long	18.900	23.700	25%
SCD	Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương	17.000	21.200	25%
TMS	Công ty Cổ phần Transimex-Saigon	25.000	31.000	24%
SHI	Công ty cổ phần Quốc tế Sơn Hà	3.400	4.200	24%
GMC	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại May Sài Gòn	22.000	26.700	21%

HOSE - 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM MẠNH TRONG THÁNG

HAR	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Bất động sản An Dương Tháo Diên	8.300	5.900	-29%
TDW	Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức	19.200	14.000	-27%
VNI	Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam	2.700	2.000	-26%
VLF	Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long	6.300	4.700	-25%
FDG	Công ty Cổ phần Docimexco	5.200	3.900	-25%
ELC	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ Điện tử Viễn thông	25.500	19.400	-24%
DTA	Công ty Cổ phần Đệ Tam	2.500	2.000	-20%
SBC	Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận bĩa Sài Gòn	10.600	8.500	-20%
SPM	Công ty Cổ phần S.P.M	25.300	21.000	-17%
CNT	Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư	4.100	3.500	-15%

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 03/09 (đồng)	Giá ngày 30/09 (đồng)	Thay đổi (%)
-------	--------------	-----------------------	-----------------------	--------------

HNX - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG

AME	Công ty Cổ phần Alphanam Cơ điện	2.600	4.400	69%
KLF	Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế FLC	13.600	19.900	46%
DHI	Công ty cổ phần In Diên Hồng	4.100	5.700	39%
VFR	Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu	4.100	5.500	34%
HTB	Công ty Cổ phần Xây dựng Huy Thắng	18.400	24.400	33%
IDV	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc	18.900	25.000	32%
PGT	Công ty Cổ phần Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex	3.900	5.100	31%
VTC	Công ty Cổ phần Viễn thông VTC	2.000	2.600	30%
BHC	Công ty Cổ phần Bê tông Biên Hòa	1.700	2.200	29%
NIS	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hạ tầng mạng	8.500	11.000	29%

HNX - 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM MẠNH TRONG THÁNG

ITQ	Công ty cổ phần Tập đoàn Thiên Quang	11.000	4.700	-57%
HLD (*)	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND	30.100	14.200	-53%
KBT	Công ty Cổ phần Gạch ngói Kiên Giang	16.500	10.000	-39%
MIM	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Cơ khí	6.800	4.200	-38%
YBC	Công ty Cổ phần Xi măng và Khoáng sản Yên Bái	13.700	9.000	-34%
PHH	Công ty cổ phần Hồng Hà Dầu khí	4.500	3.000	-33%
BHV	Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến	5.000	3.400	-32%
VCV	Công ty Cổ phần Vận tải Vinaconex	2.200	1.500	-32%
QHD	Công ty Cổ phần Que hàn điện Việt Đức	8600	6300	-27%
VBC	Công ty Cổ phần Nhựa - Bao bì Vinh	35.000	26.500	-24%

(*): cổ phiếu có thực hiện quyền trong tháng

VN - Index



HNX - Index



Thị trường tháng 9/2013

Trong 9 tháng đầu năm, thị trường chứng khoán bước đầu có dấu hiệu khởi sắc và là kênh đầu tư có tỷ lệ lợi nhuận cao nhất hiện nay. Trong tháng 9, VN-Index tăng mạnh 4,33% đạt 492,63 điểm, HNX-Index tăng nhẹ 0,49% đạt 60,95 điểm và VN30-Index tăng 4,48% đạt 551,56 điểm. Trên sàn HOSE, khối lượng giao dịch bình quân 47,57 triệu cổ phiếu, tăng hơn 6,31% so với tháng 8/2013, đạt giá trị giao dịch trung bình 790,83 tỷ đồng. Sàn HNX, khối lượng giao dịch bình quân 28,63 triệu cổ phiếu tăng ấn tượng 61,97% so với tháng 8, đạt giá trị giao dịch trung bình 205,70 tỷ đồng, thanh khoản cải thiện dần trên cả hai sàn, dòng tiền vào thị trường mạnh mẽ hơn.

Tính chung trong tháng 9, VNM đã huy động thêm được 500.000 chứng chỉ quỹ, tương đương khoảng 9 triệu USD, hiện giá trị tài sản ròng của quỹ đạt hơn 346 triệu USD. Trong khi đó tại quỹ FTSE Vietnam UCITS ETF, tháng 9 quỹ huy động thêm được 100.000 chứng chỉ quỹ, nâng số lượng chứng chỉ quỹ lên 12,146 triệu đơn vị, giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 30/09 đạt 278 triệu USD.

Thị trường tháng 10/2013

Cùng với các quỹ ETF VNM, ETF FTSE huy động thêm các chứng chỉ quỹ, đồng nghĩa với việc gia tăng mua mạnh lượng cổ phiếu có giá trị tương đương trên thị trường chứng khoán Việt Nam khối ngoại đã quay trở lại mua ròng hơn 760 tỷ trên cả hai sàn trong tháng 9 chấm dứt 3 tháng khối này bán ròng. Đây không chỉ là một lượng cầu lớn, kích hoạt một xu hướng tích cực, mà còn là một lực đỡ tâm lý rất tốt cho thị trường chứng khoán Việt Nam. Đầu tháng 10, khu vực công nghiệp và sản xuất đón nhận những tín hiệu tích cực thông qua chỉ số PMI (chỉ số Nhà quản trị mua hàng) tháng 9 đạt 51,5 điểm thể hiện sự cải thiện rất tích cực so với mức 49,4 điểm tháng 8 và đạt kết quả tốt nhất từ tháng 4/2011 – tháng đầu tiên bắt đầu có dữ liệu khảo sát. Tháng 10 cũng là thời điểm bắt đầu công bố thông tin kết quả kinh doanh Quý III của các doanh nghiệp niêm yết, kết quả kinh doanh tốt được công bố sớm sẽ là lực đỡ cho thị trường tiếp tục đi lên trong tháng 10 này.

Theo PTKT, sau khi được nâng bởi mốc hỗ trợ tạo bởi Fibonacci 38,2% vẽ từ đáy 05/11/2012 đến đỉnh 10/06/2013 và đường trung bình giản đơn 200 ngày (SMA200) thị trường đã có 2 tuần liên tiếp tăng điểm ấn tượng vượt qua ngưỡng kháng cự tạo bởi đường SMA100 rồi qua cả đường xu hướng giảm điểm ngắn hạn nổi đỉnh ngày 10/06 đến đỉnh 16/08/2013. Nên cùng với khối lượng tăng vượt khối lượng bình quân 30 của tuần đầu tháng 10, một chỉ báo cho dòng

tiền vào thị trường tốt và đường MACD sau khi cắt đường chỉ báo tiếp tục cắt lên đường 0. Chúng tôi nhận định thị trường tháng 10 sẽ vượt mốc 500 điểm, tiệm cận với mốc kháng cự tiếp theo ở 510-515 điểm, tương tự với HNX – Index là ngưỡng kháng cự 63.

Chỉ số	Kháng cự - Hỗ trợ	Yếu	Mạnh
HOSE	Hỗ trợ	490	475
	Kháng cự	515	530
HNX	Hỗ trợ	60	59
	Kháng cự	62	63,5

B. Thông tin hỗ trợ & tiêu cực

❖ Thông tin hỗ trợ

Huy động qua trái phiếu Chính phủ sôi động trong tháng 9

Theo Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), trong tháng 9, Sở đã tổ chức 11 phiên đấu thầu trái phiếu Chính phủ, kết quả huy động được 10,7 nghìn tỷ đồng. Cụ thể, Kho bạc Nhà nước huy động được gần 7,8 nghìn tỷ đồng, Ngân hàng Phát triển Việt Nam huy động được 1,9 nghìn tỷ đồng và Kho bạc Nhà nước Hà Nội (Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội phát hành) huy động được 1 nghìn tỷ đồng.

Đại diện HNX cho biết, hoạt động giao dịch trên thị trường sơ cấp đã sôi động trở lại, khối lượng huy động trong tháng 9 cao hơn 55% so với khối lượng huy động của tháng 8. Hiện, lãi suất huy động của trái phiếu kỳ hạn 2 năm dao động trong khoảng 7,45-8,44%/năm, lãi suất trái phiếu 3 năm trong khoảng 7,8-8,7%/năm, 5 năm là 8,5-9,1%/năm, 10 năm là 8,9-9,2%/năm và 15 năm là 9%/năm.

Trên thị trường thứ cấp tháng Chín, tổng khối lượng giao dịch trái phiếu Chính phủ theo phương thức giao dịch thông thường (outright) đạt hơn 95,9 triệu trái phiếu, tương đương với giá trị giao dịch đạt 10,5 nghìn tỷ đồng. Tổng khối lượng giao dịch trái phiếu Chính phủ theo phương thức giao dịch mua bán lại (repos) đạt 67,2 triệu trái phiếu, tương đương với giá trị giao dịch đạt hơn 6,8 nghìn tỷ đồng.

Trong đó, giá giao dịch trái phiếu Chính phủ bảo lãnh theo phương thức giao dịch thông thường đạt 1,4 nghìn tỷ đồng, theo phương thức giao dịch mua bán lại đạt 1,3 nghìn tỷ đồng.

Được biết, trong tháng giá trị giao dịch mua của nhà đầu tư nước ngoài theo phương thức giao dịch thông thường đạt 2,8 nghìn tỷ đồng, giá trị giao dịch bán của giao dịch thông thường đạt 1,8 nghìn tỷ đồng. Giá trị giao dịch mua của nhà đầu tư nước ngoài theo phương thức giao dịch mua bán lại đạt 318 tỷ đồng, giá trị giao dịch bán của giao dịch mua bán lại đạt 61 tỷ đồng.

Trên thị trường tín phiếu thứ cấp tháng 9, khối lượng giao dịch tín phiếu Kho bạc theo phương thức giao dịch mua bán lại đạt 1 triệu tín phiếu, tương đương với giá trị giao dịch đạt hơn 92,7 tỷ đồng.

(Theo Vietstock)

Hạ giá VNĐ và nâng room ngoại tại ngân hàng lên 49% trong tương lai gần

Trả lời phỏng vấn Bloomberg hôm 27/09 tại New York, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cho biết Chính phủ dự định hạ giá VNĐ tối đa 2% vào cuối năm vì hiện tiền đồng được xem là có định giá cao so với USD. Thời gian hạ giá phụ thuộc vào thị trường.

Được biết, vào tháng 6 vừa qua, Chính phủ đã hạ giá VNĐ 1% lần đầu tiên kể từ năm 2011 và Ngân hàng Nhà nước cho biết bất kỳ sự điều chỉnh nào đối với giá trị của VNĐ trong năm nay cũng sẽ nằm trong biên độ 3%. Từ đầu năm đến nay, VNĐ đã giảm 1,3% so đồng USD

trong khi các đồng tiền khác của châu Á như Philippines và Malaysia đã sụt ít nhất 5%.

Bên cạnh đó, Thủ tướng cam kết cho phép nâng sở hữu nước ngoài tại các ngân hàng và các doanh nghiệp viễn thông trong lúc Chính phủ đang tìm cách khôi phục tăng trưởng và tham gia vào một hiệp định thương mại quan trọng. Theo đó, Chính phủ có kế hoạch cho phép các công ty nước ngoài sở hữu tới 49% cổ phần của các ngân hàng trong “trương lai gần”.

Hiện tổng room nước ngoài tại các ngân hàng bị giới hạn ở mức 30% và một nhà đầu tư nước ngoài không được nắm giữ quá 20% cổ phần của một ngân hàng. Tổ chức xếp hạng tín nhiệm Standard & Poor's (S&P) cho biết trong một nghiên cứu công bố tháng trước rằng, sự giới hạn này có thể làm giảm mối quan tâm của NĐTNN vào các ngân hàng Việt Nam.

Theo Thủ tướng, trong vòng 5 năm tới, các doanh nghiệp nhà nước sẽ tập trung vào các lĩnh vực “mà khu vực tư nhân không thể hoặc không muốn đầu tư vào”, chẳng hạn như sở hạ tầng. Trong cuộc phỏng vấn kéo dài gần một giờ đồng hồ, Thủ tướng cho biết các doanh nghiệp nhà nước sẽ hoạt động trong nền kinh tế thị trường và sẽ được xem như các doanh nghiệp khác.

Bên cạnh đó, Thủ tướng cũng cho biết Chính phủ đang có kế hoạch bán cổ phần tại các doanh nghiệp như Hãng hàng không Quốc gia Việt Nam (Vietnam Airlines), Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) và Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PetroVietnam). Dù vậy, Thủ tướng chưa cho biết khung thời gian cụ thể.

(Theo Bloomberg)

Tháng 9, quỹ Market Vector Vietnam ETF huy động thêm 9 triệu USD

Tính chung trong tháng 9, VNM đã huy động thêm được 500.000 chứng chỉ quỹ, tương đương khoảng 9 triệu USD, hiện giá trị tài sản ròng của quỹ đạt hơn 346 triệu USD (tương đương hơn 7.260 tỷ đồng, trong đó vốn đầu tư vào các cổ phiếu Việt Nam khoảng 70% giá trị tài sản ròng (NAV)).

Trong tháng 9, quỹ VNM đã loại hai cổ phiếu PVF và SJS trong danh mục, thêm mới hai cổ phiếu SHB và DRC. Tính đến 30/09/2013, VNM đã mua vào hơn 49 triệu cổ phiếu SHB (chiếm 4,56% NAV) và 4,59 triệu cổ

phiếu DRC (2,57% NAV). Tỷ trọng của VNM cũng thay đổi so với kỳ review trước đó khi VCB và VIC là hai mã chiếm tỷ trọng lớn nhất của quỹ (thay vì BVH và VIC như trước đây).

Trong khi đó tại quỹ FTSE Vietnam UCITS ETF, tháng 9 quỹ huy động thêm được 100.000 chứng chỉ quỹ, nâng số lượng chứng chỉ quỹ lên 12,146 triệu đơn vị, giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 30/09 đạt 278 triệu USD. FTSE cũng đã bán hết số lượng cổ phiếu PVF nắm giữ (trước đó là 1,24% NAV), quỹ này đẩy mạnh mua vào HPG, DPM, STB khiến DPM và HPG đã chiếm hơn 10% trong rổ của FTSE.

(Trích nguồn Cafef)

BIDV chốt danh sách hoàn thiện hồ sơ niêm yết HOSE

Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thông báo về việc chốt danh sách cổ đông tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (mã BID - BIDV). Mục đích chốt danh sách cổ đông là để hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết gửi Sở giao dịch chứng khoán TP HCM (HOSE). Theo đó, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 23/09.

Đến cuối năm 2011, BIDV đã hoàn thành IPO hơn 84,75 triệu cổ phần, tương đương 3% vốn điều lệ với mức giá khởi điểm là 18.500 đồng/cổ phần. Tại thời điểm IPO, vốn điều lệ của BIDV là hơn 28.251 tỷ đồng.

Ngày 23/04/2012, BIDV chính thức chuyển từ ngân hàng 100% vốn Nhà nước thành Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam với vốn điều lệ hơn 23.011 tỷ đồng. Sau đó, BIDV có dự định niêm yết toàn bộ 2,301 tỷ cổ phần trên HOSE. Tuy nhiên, tính tới thời điểm này, BIDV vẫn chưa hoàn thiện xong hồ sơ niêm yết cổ phiếu.

Tại đại hội cổ đông thường niên 2013 của BIDV, ông Trần Bắc Hà, chủ tịch HĐQT cho biết không đảm bảo thời gian cụ thể niêm yết cổ phiếu BIDV nhưng nếu điều kiện thuận lợi sẽ chắc chắn niêm yết trong năm nay, dự kiến trong Quý IV. Năm ngoái, BIDV có kế hoạch niêm yết trên HOSE nhưng cuối cùng không thực hiện được do diễn biến thị trường không thuận lợi.

Ngày 06/08 vừa qua, BIDV hoàn thành tăng vốn điều lệ năm 2013 thông qua việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức

và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Số vốn điều lệ tăng thêm là hơn 5.100 tỷ đồng, tương đương hơn 510 triệu cổ phiếu phát hành thêm. Trong đó có hơn 104 triệu cổ phiếu dành cho việc trả cổ tức và hơn 405,8 triệu cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu. Vốn điều lệ hiện tại của BIDV hơn 28.112 tỷ đồng.

(Trích nguồn Dân Việt)

❖ Thông tin tiêu cực

Hủy niêm yết 600 triệu cổ phiếu PVF vào ngày 24/09

Ngày 12/09/2013, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM đã có thông báo số 824/2013/TB-SGDHCM về việc hủy niêm yết đối với cổ phiếu của Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam (mã PVF – sàn HOSE).

Theo đó, 600 triệu cổ phiếu PVF, tương đương 6.000 tỷ đồng vốn điều lệ, sẽ bị hủy niêm yết trên HOSE vào ngày 24/09 nhằm thực hiện việc hợp nhất với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Tây (Western Bank) với tên gọi Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại chúng Việt Nam (PVcomBank). Ngày giao dịch cuối cùng của cổ phiếu PVF tại HOSE là 23/09/2013.

Trước đó, PVF vừa cho biết, sau khi hợp nhất PVFC và Western Bank thì ngân hàng hợp nhất này chưa đủ điều kiện để niêm yết trên HOSE cũng như trên HNX, nên cổ phiếu của ngân hàng hợp nhất này sẽ tạm thời giao dịch trên thị trường chứng khoán phi tập trung (OTC).

Được biết, Ngân hàng mới thành lập sẽ tiến hành các hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực sau: huy động vốn; cấp tín dụng; kinh doanh và cung ứng các dịch vụ ngân hàng, các sản phẩm phái sinh; các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

Vốn điều lệ của PVcomBank là 9.000 tỷ đồng. Ngân hàng đảm bảo mức vốn điều lệ thực có không thấp hơn mức vốn pháp định theo quy định của pháp luật. Tổng cộng mạng lưới PVcomBank bao gồm 102 điểm giao dịch trong đó có 1 hội sở, 30 chi nhánh, 67 phòng giao dịch và 4 quỹ.

Về chỉ tiêu lợi nhuận, PVcomBank dự kiến lợi nhuận sau thuế đạt 420 tỷ đồng cho năm 2013, 756 tỷ đồng cho năm 2014 và đạt 1.235 tỷ đồng cho năm 2015.

(Trích nguồn VnEconomy)

Bất cập thuế chứng khoán

Sau khi kế hoạch ban hành Thông tư hướng dẫn riêng về chính sách thuế đối với lĩnh vực chứng khoán của Bộ Tài chính bất thành, một diễn biến mới gây thất vọng cho các thành viên thị trường là dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) sửa đổi, mà Bộ Tài chính đang xây dựng, vẫn chưa đưa ra hướng khắc phục những bất cập của chính sách thuế hiện hành.

Cả 3 loại thuế đang đánh vào lĩnh vực chứng khoán là thuế giá trị gia tăng, thuế TNDN và thuế thu nhập cá nhân đều bộc lộ nhiều bất hợp lý. Các bất cập của chính sách thuế đối với lĩnh vực chứng khoán đã được các thành viên thị trường kiến nghị tới Bộ Tài chính, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, nhưng đến nay chưa được tháo gỡ.

Trong đó, ngoài những bất cập như chưa có chính sách ưu đãi thuế cho các sản phẩm mới như: quỹ mở, quỹ ETF, quỹ bất động sản..., thì sự bất hợp lý và bức xúc nhất phải kể tới các quỹ đầu tư nước ngoài có văn phòng đại diện tại Việt Nam bị đưa vào diện tính thuế TNDN, thay vì nộp thuế khoán. Vì các tổ chức này không cư trú tại Việt Nam, nên nếu cơ quan quản lý cho rằng, không thể xác định được chi phí trong quá trình đầu tư vào các doanh nghiệp (DN) không đại chúng, thì áp dụng hình thức thuế khoán, nghĩa là đánh thuế 0,1% trên phần chênh lệch giữa giá mua và giá bán là hợp lý, nhưng thực tế lại đánh 25% trên thu nhập chịu thuế. Nhà đầu tư (NĐT) không được trừ nhiều loại chi phí thực tế phát sinh trong quá trình đầu tư, nên mức thuế mà họ phải đóng có khi lên đến 50 - 60%.

Khoảng 4 năm trở về trước, khi sự phi lý trên chưa xuất hiện rõ nét, có khá nhiều quỹ đầu tư nước ngoài đầu tư vào các công ty chưa đại chúng, thường là các DN nhỏ và vừa, với tổng giá trị ước khoảng 2 tỷ USD. Nhưng nay, vì sự phi lý của chính sách thuế trên, nên khoản vốn đầu tư này sụt giảm, đồng thời các khoản đầu tư mới gần như không phát sinh. Điều này khiến các DN nhỏ và vừa nói riêng, nền kinh tế Việt Nam nói chung đang khó thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài. Mặt khác, khi các DN khó tiếp cận được vốn (là một trong những khó khăn lớn nhất trong hoạt động), thì họ sẽ gặp khó trong kinh doanh, làm giảm doanh thu và lợi nhuận đóng thuế. Ở một góc độ nào đó, thực tế này làm vô hiệu các chính sách ưu đãi thuế đối với DN nhỏ và vừa.

Điều đáng báo động mà Hiệp hội Các nhà đầu tư tài chính Việt Nam (VAFI) nhận được từ các NĐT là chính sách thuế đối với lĩnh vực chứng khoán đang làm nản lòng NĐT, đặc biệt là NĐT nước ngoài. Bởi lẽ, đặt trong mối so sánh về lợi thế tham gia đầu tư vào các thị trường trong khu vực, thì tham gia thị trường Việt Nam, họ đang gặp bất lợi. Nếu những bất cập về thuế, cũng như một số vấn đề liên quan không được tháo gỡ, Việt Nam sẽ đối mặt với những tác động tiêu cực từ dòng vốn ngoại.

(Trích nguồn Đầu tư chứng khoán)

Sẽ giải thể “siêu tổng công ty” SCIC nếu lỗ kéo dài?

Bộ Tài chính vừa đưa ra lấy ý kiến dự thảo điều lệ hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).

Theo đó, với mục tiêu là kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước thông qua việc làm chủ sở hữu và đại diện vốn nhà nước tại các tập đoàn, tổng công ty, SCIC sẽ có hoạt động trong các lĩnh vực chính như: đầu tư, kinh doanh vốn nhà nước thông qua tiếp nhận và thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp và phần vốn do Tổng công ty tiếp nhận và trực tiếp đầu tư; tiếp tục thực hiện các hoạt động sắp xếp, cổ phần hoá, bán vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp được chuyển giao theo quy định hiện hành; đầu tư và kinh doanh vốn vào ngành, lĩnh vực, dự án đem lại hiệu quả kinh tế.

Tổng công ty cũng sẽ đầu tư vốn vào các tập đoàn, tổng công ty, hoặc công ty mẹ hoạt động trong lĩnh vực, ngành nghề nhà nước nắm giữ quyền chi phối; Đầu tư vốn vào các dự án theo chỉ định của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; Cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư, tư vấn tài chính, tư vấn cổ phần hóa, tư vấn quản trị doanh nghiệp, tư vấn chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, tư vấn mua bán sáp nhập doanh nghiệp, các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật...và các nhiệm vụ khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

SCIC có vốn điều lệ là 40.000 tỷ đồng, do nhà nước cấp để thành lập, kinh doanh và sẽ được bổ sung trong quá trình hoạt động.

Chính phủ yêu cầu Tổng công ty có nghĩa vụ quản lý, sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư và vốn nhà nước tại các doanh nghiệp được giao quản lý theo quy định của pháp luật, thực hiện nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định tại điều lệ này.

Đáng chú ý, dự thảo quy định, SCIC sẽ bị giải thể trong trường hợp kinh doanh thua lỗ kéo dài nhưng chưa lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán nợ đến hạn; hoặc không thực hiện được các nhiệm vụ do Nhà nước quy định sau khi đã áp dụng các biện pháp cần thiết.

SCIC cũng có thể bị giải thể nếu việc tiếp tục duy trì Tổng công ty là không cần thiết. Thủ tướng Chính phủ sẽ là người quyết định giải thể Tổng công ty theo quy định của pháp luật.

Dự thảo cũng quy định một số quyền hạn và trách nhiệm của các thành viên Hội đồng Thành viên SCIC, Ban lãnh đạo, trong đó nêu rõ các thành viên và tổng giám đốc SCIC sẽ bị miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn khi không hoàn thành các nhiệm vụ và chỉ tiêu được giao; báo cáo không trung thực tình hình tài chính của Tổng công ty.

Sau khi được hoàn tất lấy ý kiến, điều lệ này sẽ được trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

(Trích nguồn Cafef)

Bản tin pháp luật tháng 9/2013

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT tổng hợp điểm tin pháp luật đáng chú ý trong tháng 9/2013 như sau: Quyết định số 563/QĐ-UBCK ban hành Quy chế hướng dẫn công ty đại chúng sử dụng hệ thống công bố thông tin (IDS) của UBCKNN và Nghị định số 108/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán thay thế Nghị định số 85/2010/NĐ-CP ngày 02/08/2010 của Chính phủ.

❖ **Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước (UBCKNN) ban hành Quy chế hướng dẫn công ty đại chúng sử dụng hệ thống công bố thông tin (IDS)**

Ngày 11/09/2013, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ký Quyết định số 563/QĐ-UBCK ban hành Quy chế hướng dẫn công ty đại chúng sử dụng hệ thống công bố thông tin (IDS) của UBCKNN.

Quy chế gồm 4 Chương, 17 Điều hướng dẫn các công ty đại chúng sử dụng hệ thống công bố thông tin (IDS) của UBCKNN để thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo hình thức điện tử. Quy chế này áp dụng cho đối tượng là các công ty đại chúng đã đăng ký công ty đại chúng với UBCKNN (ngoại trừ các công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán) tham gia sử dụng và cung cấp thông tin dữ liệu cho Hệ thống công bố thông tin của UBCKNN.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 25/09/2013.

❖ **Chính Phủ ban hành Nghị định số 108/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán**

Ngày 23/09/2013, Chính Phủ ban hành Nghị định số 108/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Nghị định gồm 4 Chương, 45 Điều quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt và áp dụng hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/11/2013 và thay thế Nghị định số 85/2010/NĐ-CP ngày 02/08/2010 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

(Nguồn: UBCK)

Một số điểm mới trong quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và Thị trường chứng khoán

Ngày 23/09/2013, Nghị định 108/2013/NĐ – CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK đã được ban hành thay thế Nghị định 85/2010 (NĐ85), trong đó có nhiều điểm mới mà Công ty đại chúng cần nắm được như sau:

Thứ nhất, nâng mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực chứng khoán. Theo đó, mức phạt tiền tối đa được nâng lên: đối với tổ chức vi phạm là 2 tỷ đồng và đối với cá nhân là 1 tỷ đồng. Riêng 3 hành vi gồm: xác nhận hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có sự giả mạo, chào bán chứng khoán ra công chúng khi chưa có giấy chứng nhận chào bán và tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán trái quy định pháp luật, NĐ108 quy định mức phạt tiền theo phần trăm (từ 1 - 5% tổng số tiền huy động trái pháp luật) và theo số lần (từ 1 - 5 lần khoản thu trái pháp luật) phù hợp với quy định của Luật Chứng khoán.

Thứ hai, bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán. Ngoài thẩm quyền xử phạt của Chánh Thanh tra UBCK và Chủ tịch UBCK, NĐ108 bổ sung thẩm quyền xử phạt của Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của UBCK phù hợp với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Theo đó, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của UBCK được quyền phạt tối đa 100 triệu đồng đối với tổ chức, 50 triệu đồng đối với cá nhân...

Thứ ba, NĐ108 bổ sung quy định về các hành vi vi phạm mới và chế tài xử phạt tương ứng. Cụ thể, về chào bán chứng khoán, NĐ108 quy định hình thức xử phạt đối với các hành vi vi phạm về hoạt động chào bán cổ phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng, phát hành trái phiếu riêng lẻ trong nước; quy định hình thức xử phạt đối với các hành vi vi phạm về phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế, chào bán chứng khoán tại nước ngoài...

Về quản trị công ty đại chúng, NĐ108 quy định các hành vi vi phạm về quản trị công ty đại chúng và việc xử phạt đối với các cá nhân là thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, người được uỷ quyền công bố thông tin của công ty đại chúng có hành vi vi phạm quy định về quản trị công ty đại chúng như: vi phạm quy định về cung cấp thông tin cho cổ đông và ban kiểm soát; vi phạm quy định về ngăn ngừa xung đột lợi ích và giao dịch với các bên có quyền lợi liên quan đến công ty...

Về niêm yết chứng khoán, NĐ108 bổ sung quy định xử phạt đối với đối tượng là tổ chức phát hành Việt Nam vi phạm các quy định về niêm yết chứng khoán tại Sở GDCK nước ngoài: xác nhận hồ sơ, tài liệu báo cáo về đăng ký niêm yết chứng khoán tại nước ngoài có thông tin sai lệch; không nộp hồ sơ đăng ký niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, hoặc thực hiện niêm yết chứng khoán tại Sở GDCK nước ngoài khi chưa được UBCK chấp thuận...

Về chào mua công khai, ngoài xử phạt đối tượng là cá nhân, tổ chức thực hiện chào mua công khai không đúng quy định, NĐ108 quy định xử phạt cả đối tượng là CTCK làm đại lý chào mua công khai trong trường hợp không hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện chào mua công khai theo đúng quy định, hoặc không đảm bảo cá nhân, tổ chức chào mua công khai có đủ tiền để thực hiện chào mua vào thời điểm chính thức chào mua theo đăng ký...

Thứ tư, NĐ108 bổ sung các biện pháp khắc phục hậu quả, để đảm bảo các nguyên tắc quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính. Theo đó, mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật. So với NĐ85, NĐ108 bổ sung một số biện pháp khắc

DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

- Tư vấn cổ phần hóa
- Tư vấn chào bán chứng khoán
- Tư vấn phát hành
- Tư vấn niêm yết
- Tư vấn tái cấu trúc vốn
- Tư vấn bảo lãnh phát hành
- Tư vấn lập dự án đầu tư
- Tư vấn thẩm định dự án đầu tư
- Tư vấn định giá
- Dịch vụ rà soát đặc biệt
- Tư vấn dự báo tài chính
- Tư vấn Mua bán và Sáp nhập DN
- Tư vấn hoàn thiện DN
- Tư vấn Quan hệ nhà đầu tư

phục hậu quả gồm: buộc mua tiếp số cổ phiếu hoặc chứng chỉ quỹ đóng còn lại sau khi thực hiện chào mua công khai; buộc chuyển nhượng chứng khoán để giảm tỷ lệ nắm giữ theo đúng quy định; buộc lưu ký, quản lý tách biệt tài sản, vốn, chứng khoán; buộc giải trình, cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến hoạt động kiểm toán...

(FPTS Tổng hợp)

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM CỦA FPT

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPT dựa vào các nguồn thông tin mà FPT coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPT. Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình. FPT có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Các thông tin liên quan có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.